TOÀ ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
HUYỆN PHÚ XUYÊN	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THÀNH PHỐ HÀ NỘI	

Bản án số: 06/2019/HNGĐ-ST
Ngày 26/3/2019
Về việc: "Anh Vy xin ly hôn Chị Vui"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ XUYÊN

- Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quang Huy
2. Ông Nguyễn Lương Đức

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Dung; Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Bùi Quốc Trưởng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26/3/2019 tại trụ sở TAND huyện Phú Xuyên để xét xử công khai vụ án thụ lý số: 192/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2018. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2019/QĐXX-LH ngày 14 tháng 3 năm 2019; giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Vũ Hạnh V; Sinh năm 1983;

HKTT: Thôn T, xã D, huyện X, TP Hà Nội.

Và Bị đơn: Chị Hoàng Thị V; Sinh năm 1988

HKTT: Thôn T, xã D, huyện X, TP Hà Nội.

Hiện tạm trú tại xóm 9, xã Nghi Diên, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

Anh V có mặt, chị V vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn xin ly hôn ghi ngày 03/12/2018 và trong quá trình giải quyết vụ án tại toà, nguyên đơn anh Vũ Hạnh V trình bày:

Anh và chị Hoàng Thị V, tự nguyện kết hôn từ ngày 26/6/2008, đăng ký kết hôn tại UBND xã Nghi Diên, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn, quan hệ vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc khoảng 04 năm thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp, khác biệt về suy nghĩ, lối sống, tôn giáo vv... nên không thể hòa hợp được. Đến tháng 1/2013, thì chị V trở về quê và tá túc tại nhà mẹ đẻ tại Nghệ An và ly thân anh từ đó đến nay. Nhận thấy, tình cảm vợ chồng không còn, hạnh phúc không có, anh V đề nghị được ly hôn chị Hoàng Thị V.

Về con chung: Vợ chồng có 02 cháu là Vũ Khánh L, sinh ngày 05/1/2009, và cháu Vũ Mạnh Ng, sinh ngày 25/7/2011. Hiện các cháu đang ở

với anh, anh V đề nghị được tiếp tục nuôi dưỡng chăm sóc các cháu và không yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung vợ chồng: Anh V không yêu cầu Tòa xét.

Phía bị đơn, tại lời khai ngày 21/2/2019 chị Hoàng Thị V trình bày:

Về hôn nhân: Chị Vui xác nhận, việc chị và anh Vũ Hạnh V kết hôn là tự nguyện. Mâu thuẫn vợ chồng đúng là do khác biệt về tôn giáo, tính tình không hợp, nên chẳng thể đoàn viên mà phải ly thân từ tháng 1/2013 đến nay, song chị vẫn mong muốn được đoàn tụ vợ chồng nên không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Chị Vui xác nhận anh chị có 02 cháu là Vũ Khánh L và Vũ Mạnh Nghĩa, hiện các cháu đều đang ở với anh V, đúng như anh V trình bày. Chị cũng đề nghị được nuôi dưỡng chăm sóc cả 02 con.

Về tài sản, công nợ chung vợ chồng: Chị V không yêu cầu Tòa xét.

Tại phiên tòa: Anh Vy giữ nguyên quan điểm của mình về việc kiện. Chị V xin vắng mặt.

Đại diện VKSND huyện Phú Xuyên tham gia phiên toà phát biểu:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các qui định về thủ tục tố tụng của Pháp luật TTDS trong quá trình giải quyết vụ án. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tố tụng của mình. Bị đơn đã thực hiện nghĩa vụ tham gia tố tụng nhưng chưa đầy đủ. Đề nghị HĐXX, xét xử vụ án theo qui định của pháp luật.

Về nội dung: *Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Vũ Hạnh V. Giao anh Vy tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng con chung. Không xét quan hệ tài sản chung vợ chồng. Anh Vy phải chịu án phí ly hôn, theo qui định của pháp luật.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên toà. Trên cơ sở lời trình bày của đương sự và quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Tại phiên tòa, chị Hoàng Thị V có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, theo qui định tại điều 227, 228 Bộ luật TTDS, Toà án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt chị Vui .

Về Nội dung:

Về hôn nhân: Anh Vũ Hạnh V và chị Hoàng Thị V, có một cuộc hôn nhân tự nguyện và hợp pháp, thông qua việc đăng ký kết hôn tại UBND xã Nghi Diên, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An là quê hương của chị V từ ngày 26/6/2008. Sau khi làm lễ cưới theo nghi thức tôn giáo và phong tục tập quán tại địa phương, chị V về chung sống với anh V, quan hệ vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc khoảng 03 - 04 năm thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp, lại thêm những khác biệt về tôn giáo (chị V là người công giáo), văn hóa vùng miền, suy nghĩ, lối sống khác nhau, nên vợ chồng thường xuyên xảy ra va chạm,

xung đột trong đời sống hàng ngày. Đến tháng 1/2013, thì chị V trở về quê ở Nghệ An sinh sống và các bên ly thân nhau từ đó mà chẳng thể một lần trở lại để hàn gắn hôn nhân. Tại Tòa, anh V xin ly hôn, chị V xin đoàn tụ. Tuy nhiên, việc chị Vui không ly hôn ở đây chủ yếu là vì lý do tôn giáo của chị không cho phép, còn trên thực tế, các bên đều thừa nhận là họ đã không còn duy trì quan hệ tình cảm suốt từ tháng 1/2013 đến nay, thời gian ly thân giữa các bên đã 06 năm, với một khoảng thời gian ly thân dài như vậy, thì không thể nói là các bên có ý thức để hàn gắn hôn nhân, hoặc có thể có khả năng hàn gắn được hôn nhân của họ bằng cách buộc họ phải trở về đoàn tụ. Xét mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng và kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, thời gian ly thân đã quá lâu, cần áp dụng các qui định của điều 55,56, 57 Luật hôn nhân và gia đình và điều 39 BLDS, xử cho anh V được ly hôn là phù hợp.

Về con chung: Vợ chồng có 02 cháu là Vũ Khánh L, sinh ngày 05/1/2009 và cháu Vũ Mạnh Ng, sinh ngày 25/7/2011. Các cháu đang ở với anh Vy. Xét nguyện vọng được nuôi con của các bên Tòa nhận thấy, kể từ khi anh Vy, chị V ly thân đến nay, trong suốt thời gian qua, các cháu vẫn ở với anh V, xác minh tại địa phương cũng như tại trường tiểu học xã Phượng Dực, nơi cả hai cháu đang cư trú, theo học, thì được chính quyền địa phương và nhà trường phản ánh, anh V quan tâm, nuôi dưỡng các cháu chu đáo, đầy đủ, cháu L, cháu Ngh đều là học sinh giỏi của lớp, của trường. Bản thân cháu L, cháu Nghĩa, đều có nguyện vọng được ở với anh, trong điều kiện, các cháu đã chung sống ổn định cùng anh Vy liên tục, trong thời gian dài vừa qua, nên việc thay đổi nơi ăn chốn ở, học tập của cháu lúc này là không cần thiết, do đó, cần chấp nhận nguyện vọng của anh V, giao các cháu cho anh V được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các cháu là phù hợp hơn.

Chị Vui được quyền thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do anh V không yêu cầu chị V phải cấp dưỡng nuôi con, nên tạm mễn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị V đến khi anh V yêu cầu hoặc có sự thay đổi theo qui định của pháp luật.

Về tài sản chung vợ chồng: Các bên không yêu cầu Tòa xét, Tòa không xét.

Về án phí: Anh V phải chịu án phí ly hôn theo qui định của pháp luật.

Bởi những nhận định trên

TOÀ QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình. Điều 39 BLDS; Khoản 1 Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật TTDS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội qui định về thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Vũ Hạnh V

- ***Về hôn nhân***: Anh Vũ Hạnh Vy được ly hôn với chị Hoàng Thị V

- ***Về con chung***: Giao các cháu Vũ Khánh L, sinh ngày 05/1/2009 và cháu Vũ Mạnh Ng, sinh ngày 25/7/2011 cho anh Vũ Hạnh V được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị Hoàng Thị V đến khi anh Vũ Hạnh V có yêu cầu hoặc có sự thay đổi theo qui định của pháp luật.

Chị Hoàng Thị V được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

- ***Về tài sản chung vợ chồng***: Các bên không yêu cầu Tòa xét; Tòa không xét.

- ***Về án phí***: Anh Vũ Hạnh V phải nộp **300.000** đ (ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số **300.000** đ (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí nộp tại phiếu thu số AE/2010/0005197 ngày 10/12/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên. Anh V đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Văn Quang